-TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **274**/2021/HS-ST
Ngày: 29-11-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lưu Ngọc Cảnh**

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà **Hoàng Phương Lan**

Bà **Trần Thu Phương**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Ngọc Thúy** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Tuấn Thiện** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 272/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 287/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

TRẦN NGỌC A, sinh ngày 06/7/19XX tại H N; ĐKHKTT và nơi cư trú: TDP T X, phường X Đ, quận B T L, TP Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc L và bà Dương Thị G (Đã mất); có vợ Nguyễn Thị H và 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/9/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an TP Hà

Nội, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 15 phút ngày 01/9/2021, trên đường Tôn Quang Phiệt, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, tổ công tác công an phường Cổ Nhuế 1 trong khi làm nhiệm vụ đã kiểm tra hành chính đối với đối tượng nghi vấn là Trần Ngọc A. Khi bị kiểm tra, A đã tự nguyện lấy từ trong túi quần bên trái ra 02 gói nhỏ nilong màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng giao nộp cho lực lượng công an và khai nhận là ma túy đá, mua về để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa A về trụ sở để tiếp tục điều tra làm rõ.

Vật chứng thu giữ của Trần Ngọc A:

- 02 (hai) túi nilong màu trắng kích thước khoảng (2x3)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng.

- 01 (một) xe Honda Wave màu đen lắp BKS: 30X9-XXXX, số máy: HC12E-1691730, số khung: RLHHC120X9Y121016 (đã qua sử dụng).

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu samsung màu vàng loại máy cảm ứng lắp số thuê bao: 094147XXXX (đã qua sử dụng).

Ngày 01/9/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Bắc Từ Liêm ra Quyết định trưng cầu giám định số 470 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội giám định đối với: 02 (một) túi nilong màu trắng kích thước khoảng (2x3)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng thu giữ của Trần Ngọc A.

Tại kết luận giám định số 6650 ngày 09/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilong đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 0,652 gam.

Quá trình điều tra xác định:

Khoảng 8h00 phút ngày 01/9/2021, Trần Ngọc A một mình điều khiển xe máy một mình đến khu vực đầu ngõ 71 Tân Ấp, phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội với mục đích tìm mua ma túy về để sử dụng. Đến nơi, A gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) và hỏi người này có biết chỗ nào bán ma túy đá không. Người này hỏi A mua bao nhiêu thì A trả lời mua 300.000 đồng, A đưa tiền cho người này và được người này đưa lại cho A 02 túi nilong nhỏ màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy đá. A giấu 02 gói ma túy vừa mua được vào trong túi quần bên trái đang mặc rồi điều khiển xe máy đi về tìm nơi sử dụng. Khi A về đến chốt kiểm dịch trên đường Tôn Quang Phiệt, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội thì bị tổ công tác công an phường Cổ Nhuế 1 kiểm tra bắt quả tang cùng vật chứng.

Đối với đối tượng bán ma túy cho A, quá trình điều tra cơ quan công an đã tiến hành dẫn giải A đến địa điểm mua ma túy nhưng không xác định được. Ngoài lời khai của A không có chứng cứ nào xác định đối tượng nên cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave màu đen, BKS: 30X9-XXXX quá trình xác minh xác định là xe của Trần Ngọc A. A sử dụng xe máy để đi mua ma túy nên cần chuyển theo hồ sơ để xử lý theo quy định. Ngoài ra, khi bị bắt quả tang A còn bị thu giữ 02 túi nilong chứa ma túy đá, 01 điện thoại di động là vật chứng của vụ án cần chuyển theo hồ sơ để xử lý theo quy định.

Bản cáo trạng số 255/CT-VKSBTL ngày 28/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Trần Ngọc A về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trần Ngọc A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng với nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội đã quy kết và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm được trở về xã hội làm lại cuộc đời.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa, lời khai của những người làm chứng, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội đối với bị cáo Trần Ngọc A về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Ngọc A từ 16 đến 20 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, sung công quỹ Nhà nước 01 xe máy; tiêu hủy số ma túy thu giữ và trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Ngọc A tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, tang vật chứng đã thu giữ, bản kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 01/9/2021, tại chốt phòng chống dịch Covid-19

trên đường Tôn Quang Phiệt, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Trần Ngọc A đang có hành vi cất giữ trái phép trong túi quần bên trái 0,652 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Ngọc A đã phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* . Bị cáo Trần Ngọc A tàng trữ 0,652 gam ma túy loại Methamphetamine nên thuộc trường hợp *"Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 5 gam"*. Chính vì vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội đã truy tố bị cáo Trần Ngọc A về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền về quản lý chất các chất ma túy của Nhà nước, tiếp tay cho các đối tượng mua bán trái phép chất ma túy, gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội, là nguồn gốc phát sinh ra các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an xã hội, hoang mang lo lắng, bất bình trong nhân dân. Do vậy đối với bị cáo cần phải đưa ra xét xử trước pháp luật, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đáp ứng yêu cầu trừng trị, răn đe, đấu tranh và phòng ngừa loại tội phạm này nói chung.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Tăng nặng: Không.

- Giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, 02 con còn nhỏ là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy cũng nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, nhằm tạo điều kiện cho bị cáo được yên tâm cải tạo sớm được trở về hòa nhập với xã hội.

[5] Xét bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị

cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Trần Ngọc A cùng Cán bộ niêm phong và giám định viên là tang vật vụ án nên tiêu hủy.

- 01 (một) xe máy kiểu dáng Honda Wave màu đen BKS: 30X9-XXXX; số khung: RLHHC120X9Y121016; số máy: HC12E-1691730, đã qua sử dụng là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng sam sung màu vàng cảm ứng. Lắp số thuê bao 094147XXXX. Tại thời điểm bàn giao không kiểm tra số thuê bao điện thoại. Điện thoại cũ đã qua sử dụng, bật không lên nguồn, không kiểm tra chất lượng bên trong là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Trần Ngọc A** phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Trần Ngọc A 14** *(Mười bốn)* tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày **01/9/2021**.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự,

- Tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Trần Ngọc A cùng Cán bộ niêm phong và giám định viên.

- Sung quỹ Nhà nước 01 (một) xe máy kiểu dáng Honda Wave màu đen BKS: 30X9-XXXX; số khung: RLHHC120X9Y121016; số máy: HC12E-1691730, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Trần Ngọc A 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng sam sung màu vàng cảm ứng. Lắp số thuê bao 094147XXXX. Tại thời điểm bàn giao không kiểm tra số thuê bao điện thoại. Điện thoại cũ đã qua sử dụng, bật không lên nguồn, không kiểm tra chất lượng bên trong.

(Tang vật hiện lưu giữ tại Chi cục Thi hành án quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao, nhận vật chứng số 32/22 ngày 12/11/2021 giữa Công an quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội với Chi cục Thi hành án quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội).

3. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Trần Ngọc A phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- VKS ND Q. Bắc Từ Liêm;
- Công an Q. Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;
- Bị cáo;
- Lưu HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Ngọc Cảnh